

Số /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh tên chủ đầu tư, địa điểm xây dựng và đơn vị quản lý, khai thác một số dự án đầu tư công do Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cấp quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, An Giang, Vĩnh Long**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và các Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 1658/NQ-UBTVQH15, số 1669/NQ-UBTVQH15, số 1657/NQ-UBTVQH15, số 1666/NQ-UBTVQH15, số 1654/NQ-UBTVQH15, số 1674/NQ-UBTVQH15, số 1684/NQ-UBTVQH15 số 1676/NQ-UBTVQH15 và 1687/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 của các tỉnh Bắc Ninh, Hải Phòng, Cao Bằng, Hưng Yên, An Giang, Ninh Bình, Tuyên Quang, Phú Thọ, Vĩnh Long;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 3108/QĐ-BNN-TCTL ngày 17/8/2022 phê duyệt dự án Cụm hồ chứa nước tỉnh Cao Bằng; số 2595/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/2023 phê duyệt Dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng; số 3890/QĐ-BNN-TCTL ngày 14/10/2022 phê duyệt dự án dự án đầu tư xây dựng Cụm CTTL các huyện Bắc Quang, Quang Bình, tỉnh Hà Giang; số 4123/QĐ-BNN-TCTL ngày 30/10/2019 phê duyệt dự án Hệ thống tưới cho vùng đất dốc huyện Bắc Quang và Quang Bình - tỉnh Hà Giang; số 390/QĐ-BNN-TCTL ngày 31/01/2023 phê*

duyệt Dự án thành phần số 1: Xây dựng các công trình cấp trừ nước vùng cao núi đá tỉnh Hà Giang; số 2437/QĐ-BNN-TL ngày 20/6/2023 phê duyệt dự án thành phần số 2: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn đập Liễn Sơn, tỉnh Vĩnh Phúc; số 678/QĐ-BNN-TL ngày 22/02/2023 phê duyệt dự án sửa chữa, nâng cấp Hệ thống thủy lợi Thác Huống tỉnh Bắc Giang – Thái Nguyên; số 2707/QĐ-BNN-TL ngày 05/7/2023 phê duyệt dự án thành phần số 3: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh; số 2218/QĐ-BNN-XD ngày 06/6/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Trạm bơm Lãng Sơn, tỉnh Bắc Giang; số 2220/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/6/2022 phê duyệt Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy lợi Đa Độ và An Kim Hải, thành phố Hải Phòng; số 2769/QĐ-BNN-TCTL ngày 20/7/2022 phê duyệt dự án Nâng cấp hệ thống tưới trạm bơm Hệ, tỉnh Thái Bình; số 1011/QĐ-BNN-TL ngày 21/3/2023 và số 4663/QĐ-BNN-TL ngày 06/11/2023 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên; số 3900/QĐ-BNN-TCTL ngày 17/10/2022 phê duyệt Dự án Cụm công trình thủy lợi Nam Sông Vân; số 3150/QĐ-BNN-TCTL ngày 19/8/2022 phê duyệt Dự án nâng cấp hệ thống thủy lợi 8 xã miền núi phía đông bắc huyện Nho Quan và kè chống sạt lở sông Chanh; số 4498/QĐ-BNN-TCTL ngày 18/11/2022, số 2704/QĐ-BNN-TL ngày 05/7/2023 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà và Xuân Thủy; số 962/QĐ-BNN-TL ngày 27/02/2025 phê duyệt Dự án thành phần số 08: Hồ chứa nước ngọt đảo Thổ Châu (Thổ Chu); số 1965/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 6: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Trà Vinh; số 1966/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 01: Các công trình cấp nước tập trung nông thôn tỉnh Bến Tre;

Xét đề nghị tại các văn bản số 2273/UBND-KT ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng, số 694/SNNMT-TL ngày 11/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang, 2242/UBND-NNMT ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ, 1054/UBND-KTN ngày 06/8/2025 và số 64/UBND-KTN ngày 06/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh, số 2021/UBND-NNMT ngày 29/7/2025 của UBND thành phố Hải Phòng, số 587/UBND-KT2 ngày 01/8/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên, số 535/BHH-QLDA ngày 24/7/2025 của Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Bắc Hưng Hải, số 147/UBND-VP4 ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình, số 243/TTr-BQL ngày 11/7/2025 của Ban QLDA Đầu tư xây dựng Hà Nam, số 21/BC-BQLDA ngày 30/7/2025 của Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang, số 40/NSNT-KH và 44/NSNT-KH ngày 05/8/2025 của Trung tâm nước sạch nông thôn tỉnh Vĩnh Long về việc cập nhật thông tin chủ đầu tư, địa điểm xây dựng và đơn vị tiếp nhận, quản lý, khai thác tài sản sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo nghị quyết số 202/2025/QH15;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi tại Báo cáo thẩm định số 1527/BC-TL-CD ngày 18/8/2025.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh tên chủ đầu tư, địa điểm xây dựng và đơn vị quản lý, khai thác nhận bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng công trình thủy lợi một số dự án đầu tư công do Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cấp quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, An Giang, Vĩnh Long với nội dung chi tiết tại phụ lục kèm theo.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1.** UBND các tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, An Giang, Vĩnh Long chỉ đạo các ban ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan: (i) Phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư dự án trong quá trình thực hiện công tác GPMB và quản lý, thi công xây dựng công trình để đảm bảo tiến độ, chất lượng dự án; (ii) có quyết định giao đơn vị quản lý, khai thác nhận bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng công trình thủy lợi hoàn thành trên địa bàn tỉnh để tổ chức quản lý, khai thác theo quy định.

**2.** Chủ đầu tư thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình (*bao gồm cả công tác đền bù, GPMB*); chịu trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

**3.** Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi là cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng công trình, chịu trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành.

**4.** Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm xử lý kịp thời các công việc liên quan đến quá trình thực hiện dự án theo chức năng nhiệm vụ được giao.

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh tên Chủ đầu tư, địa điểm xây dựng và bổ sung đơn vị quản lý, khai thác nhận bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng công trình thủy lợi một số dự án đã phê duyệt tại các quyết định: số 856/QĐ-BNNMT ngày 16/4/2025 phê duyệt điều chỉnh tên Chủ đầu tư một số dự án; số 3108/QĐ-BNN-TCTL ngày 17/8/2022; số 2595/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/2023; số 3890/QĐ-BNN-TCTL ngày 14/10/2022; số 4123/QĐ-BNN-TCTL ngày 30/10/2019; số 390/QĐ-BNN-TCTL ngày 31/01/2023; 2437/QĐ-BNN-TL ngày 20/6/2023; số 678/QĐ-BNN-TL ngày 22/02/2023; số 2707/QĐ-BNN-TL ngày 05/7/2023; số 2218/QĐ-BNN-XD ngày 06/6/2023; số 2220/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/6/2022; số 2769/QĐ-BNN-TCTL ngày 20/7/2022; số 1011/QĐ-BNN-TL ngày 21/3/2023; số 4663/QĐ-BNN-TL ngày 06/11/2023; số 3900/QĐ-BNN-TCTL ngày 17/10/2022; số 3150/QĐ-BNN-TCTL ngày 19/8/2022; số 4498/QĐ-

BNN-TCTL ngày 18/11/2022; số 2704/QĐ-BNN-TL ngày 05/7/2023; số 962/QĐ-BNN-TL ngày 27/02/2025; số 1965/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023; số 1966/QĐ-BNN-TL ngày 19/5/2023 phê duyệt các dự án và các Quyết định, văn bản khác của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) liên quan đến các Dự án.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, An Giang, Vĩnh Long, Giám đốc các đơn vị: Ban Quản lý dự án khu vực Vĩnh Phúc, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam sông Thương, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Bắc sông Thương, Ban QLDA giao thông và nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Hải Phòng, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng số 02 tỉnh Hưng Yên, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Bắc Hưng Hải, Ban QLDA đầu tư xây dựng Hà Nam, Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang, Trung tâm nước sạch nông thôn tỉnh Vĩnh Long, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Q. BT Trần Đức Thắng (đề b/c);
- Vụ KHTC;
- UBND các tỉnh Cao Bằng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, An Giang, Vĩnh Long (đề p/h);
- Kho bạc NN các khu vực III, IV, V, VI, VII, VIII, XIX, XX;
- Lưu: VT, TL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hoàng Hiệp**